TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/*2018*/*HNGĐ - ST*
Ngày: 26/4/2018
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Minh Tuấn.**

2. Bà **Ngô Thị Kim Quế.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Lan** – Thẩm tra viên Tòa án nhân huyện Ba Vì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên toà: Ông **Lê Văn Anh** – Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 04 năm 2018 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 45 /2018/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp " Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Đinh Quang H – sinh năm 1947.

+ Bị đơn: Bà Lê Thị T – sinh năm 1951.

Đều trú quán: Thôn Hoắc Châu, xã Châu Sơn , huyện Ba Vì, Tp Hà Nội.

(Ông H có mặt tại phiên tòa, bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai ngày 23/01/2018 ông Đinh Quang H trình bày: Ông Đinh Quang H và bà Lê Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính xã Châu Sơn - huyện Ba Vì ngày 04/7/1972. Sau khi kết hôn ông H và bà T về chung sống với nhau cùng gia đình nhà ông H tại thôn Hoắc Châu – xã Châu Sơn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 1989 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên xẩy ra cãi vã, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, nhưng ông H và bà T cố chung sống vì các con

nhưng không ai quan T đến ai. Đến năm 2016 bà T đã chuyển ra ngoài ở hẳn với con cái. Vợ chồng ông bà sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ thời gian đó cho cho tới nay. Nay ông H xác định tình cảm không còn xin được ly hôn bà T để giải phóng cho cả hai

+ Về con chung : có 04 con chung : Đinh Thị L - sinh ngày 14/02/1973 và cháu Đinh Thị Bích H sinh ngày 24/6/1977, Đinh Thị Ng – sinh tháng 4/1980, Đinh Quang H– sinh tháng 4/1983. Hiện các con đều đã trưởng thành và đã có gia đình riêng , đều minh mẫn, khỏe mạnh, có năng lực pháp luật và năng lực hành vi đầy đủ,nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, công sức : Ông H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về công nợ chung: Ông H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/3/2018 bà Lê Thị T trình bày: Bà Lê Thị T và ông Đinh Quang H kết hôn với nhau trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính xã Châu Sơn - huyện Ba Vì ngày 04/7/1972. Sau khi kết hôn ông H và bà T về chung sống với nhau cùng gia đình nhà ông H tại thôn Hoắc Châu, xã Châu Sơn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 40 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là trong thời gian 2015 – 2017 ông H vào Sài Gòn chơi trông cháu cho con gái đã có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Ông H còn đưa người phụ nữ đó về quê chung sống công khai. Do mâu thuẫn như vậy nên bà T và ông H đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ năm 2016 cho đến nay. Nay ông H xin ly hôn bà T không nhất trí vì muốn giữ cho gia đình, các con, các cháu. Bà T chấp nhận sống ly thân, không ly hôn. Nếu ông H cương quyết xin ly hôn bà T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Về con chung : có 04 con chung : Đinh Thị L - sinh ngày 14/02/1973 và cháu Đinh Thị Bích H sinh ngày 24/6/1977, Đinh Thị Ng – sinh tháng 4/1980, Đinh Quang H– sinh tháng 4/1983. Hiện các con đều đã trưởng thành và đã có gia đình riêng , đều minh mẫn, khỏe mạnh, có năng lực Pháp luật và năng lực hành vi đầy đủ,nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, công sức : Bà T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về công nợ chung: Bà T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xem xét nguyện vọng của bà T không nhất trí ly hôn để vợ chồng đoàn tụ. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành mở phiên họp hòa giải đoàn tụ cho ông H và bà T nhiều lần nhưng bà T đều vắng mặt không có lý do, đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay ông Đinh Quang H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn bà

Lê Thị T. Con chung: các con đều đã trưởng thành, có năng lực Pháp luật và năng lực hành vi đầy đủ, nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức, về công nợ chung: ông H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Lê Thị T vắng mặt tại phiên tòa không có ly do, đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì có quan điểm về đường lối giải quyết vụ án: Việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý đơn của ông Đinh Quang là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định tại Điều 171,172,173,177 BLTTDS. Sau khi ra Quyết định xét xử Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho đương sự và Viện Kiểm sát đúng thời hạn. Tòa án đã chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát cùng cấp theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 BLTTDS. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận đơn yêu câu xin ly hôn của ông Đinh Quang H đối với bà Lê Thị T, cho ông Đinh Quang H được ly hôn bà Lê Thị T. Về con chung: đều đã trưởng thành, có có năng lực pháp luật và năng lực hành vi đầy đủ,nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức, về công nợ chung: ông H, bà T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: ông H phải chịu án phí theo luật định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Quang H thuộc tranh chấp về hôn nhân gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS 2015. Bị đơn là bà Lê Thị T có nơi cư trú tại Thôn Hoắc Châu, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 BLTTDS và khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bà Lê Thị T theo đúng quy định tại điều 170 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay bà T vắng mặt lần hai không có lý do , nên HĐXX tiến hành xét vắng mặt bà T theo quy định tại Điều 227 BLTTDS là đúng Pháp luật.

[2]Về nội dung:

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ, HĐXX xét thấy: Hôn nhân giữa ông Đinh Quang H và bà Lê Thị T là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính xã Châu Sơn, huyện Ba Vì ngày 04/7/1972. Sau khi kết hôn, ông H và bà T về chung sống với nhau ngay tại gia đình nhà ông H. Thời gian chung sống hạnh phúc đến năm 1989 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ chồng không ai quan T đến ai, ông H

và bà T đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2016 đến nay, nay ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống không có hạnh phúc, ông H kiên quyết xin ly hôn bà T. Bà T không đồng ý ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông H là hợp pháp, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng mâu thuẫn giữa ông H và bà T đã trầm trọng kéo dài nhiều năm, tình cảm vợ chồng không còn, không yêu thương quan T chăm sóc nhau lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, ông H và bà T đã cắt đứt mọi quan hệ tình cảm trong một thời gian dài. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông H, cho ông H được ly hôn bà T là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu của bà T không đồng ý ly hôn, xin đoàn tụ là hợp pháp, bà T xác định bà và ông H chỉ sống ly thân không ly hôn, nhưng trong quá trình chung sống và thời gian sống ly thân bà T không có biện pháp gì để khắc phục, cải thiện mối quan hệ vợ chồng, việc bà T nghi ngờ ông H có quan hệ ngoại tình, nhưng bà T không có chứng cứ gì chứng minh việc ông H có quan hệ bất chính với người con gái khác, do vậy đây là căn cứ xác nhận tình trạng mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không còn tin tưởng yêu thương nhau.Để đảm bảo quyền lợi và yêu cầu xin được đoàn tụ của bà T, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã thông báo mở phiên hòa giải đoàn tụ cho bà T và ông H nhưng bà T đều vắng mặt không có lý do, đã được Tòa án triệu tập, tống đạt hợp lệ, như vậy tự bà T đánh mất quyền của mình được pháp luật bảo vệ, do vậy yêu cầu xin được đoàn tụ của bà T không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử bác yêu cầu xin đoàn tụ của bà T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về con chung: có 04 con chung : Đinh Thị L - sinh ngày 14/02/1973 và cháu Đinh Thị Bích H sinh ngày 24/6/1977, Đinh Thị Ng – sinh tháng 4/1980, Đinh Quang H– sinh tháng 4/1983. Hiện các con của ông bà đều đã trưởng thành và đã có gia đình riêng , đều minh mẫn, khỏe mạnh, có năng lực Pháp luật và năng lực hành vi đầy đủ,nên ông H và bà T không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.3]Về tài sản chung, công sức: ông H và bà T tự nguyên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4]Về công nợ chung: Ông H và bà T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5]Án phí: Ông H phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 BLTTDS 2015.

[2.6] Quyền kháng cáo: Ông H và bà T có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 BLTTDS 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ**:** Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 25.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

1/ Xử **:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đinh Quang H đối với bà Lê Thị T .Cho ông Đinh Quang H được ly hôn bà Lê Thị T.

2/ Về con chung: có 04 con chung : Đinh Thị L, sinh ngày 14/02/1973; Đinh Thị Bích H, sinh ngày 24/6/1977; Đinh Thị Ng, sinh tháng 4/1980; Đinh Quang H, sinh tháng 4/1983. Hiện đều đã trưởng thành và đã có gia đình riêng, đều minh mẫn, khỏe mạnh, có năng lực pháp luật và năng lực hành vi đầy đủ, nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung, công sức: Ông H và bà T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về công nợ : Ông H và bà T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Án phí : Ông Đinh Quang H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008274 ngày 18/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Hà Nội.

6/ Quyền kháng cáo : Ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà T có quyền quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Các đương sự.
- UBND xã Châu Sơn
- Lưu VP, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phúc Thịnh